

Số: **406** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **09** tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 101/TTr-SNN ngày 02/3/2020,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định), gồm các ông, bà có tên như sau:

1. Ông Nguyễn Trung Hoàng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng thẩm định;

2. Ông Phạm Minh Truyền, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định;

\*Các thành viên Hội đồng thẩm định:

3. Mời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh;

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
5. Giám đốc Sở Xây dựng;
6. Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
7. Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phụ trách Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới;
8. Giám đốc Sở Công Thương;
9. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
10. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
11. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
12. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
13. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
14. Giám đốc Sở Y tế;
15. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
16. Giám đốc Sở Nội vụ;
17. Giám đốc Sở Tư pháp;
18. Giám đốc Công an tỉnh;
19. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
20. Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh;
21. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
22. Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Phó Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Thư ký Hội đồng thẩm định.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định:

1. Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ thẩm định, bỏ phiếu xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu cho từng xã trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Các Thành viên Hội đồng thẩm định là lãnh đạo các Sở, Ban, ngành phụ trách tiêu chí có trách nhiệm thẩm định, đánh giá báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định (thông qua Thư ký Hội đồng thẩm định) kết quả thực hiện tiêu chí do Sở, Ban, ngành phụ trách trước khi họp Hội đồng thẩm định, cụ thể:

2.1. Giám đốc Sở Xây dựng phụ trách, thẩm định tiêu chí số 1 về Quy hoạch; tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

2.2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải phụ trách, thẩm định tiêu chí số 2 về Giao thông thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Hạ tầng – Phát triển sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (các nội dung 1.1, 1.2, 1.3 thuộc mục III).

2.3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách, thẩm định tiêu chí số 3 về Thủy lợi thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Hạ tầng – Phát triển sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (nội dung 1.6, 1.7 thuộc mục III).

2.4. Giám đốc Sở Công Thương phụ trách, thẩm định tiêu chí số 4 về Điện; tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

2.5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phụ trách, thẩm định tiêu chí số 5 về Trường học; tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Giáo dục – Y tế – Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (các nội dung 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 thuộc mục II và các nội dung 2.1, 2.2, 2.3 thuộc mục III).

2.6. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phụ trách, thẩm định tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí số 16 về Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Giáo dục – Y tế – Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (các nội dung 2.7, 2.8 thuộc mục II và các nội dung 2.6, 2.7 thuộc mục III).

2.7. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phụ trách, thẩm định tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao.

2.8. Cục trưởng Cục Thống kê phụ trách, thẩm định tiêu chí số 10 về Thu nhập thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và các tiêu chí Sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo, tiêu chí Hạ tầng – Phát triển sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (nội dung 1.3 thuộc mục II và các nội dung 1.8 thuộc mục III).

2.9. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách, thẩm định tiêu chí số 11 về Hộ nghèo; tiêu chí số 12 về Lao động có việc làm thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (nội dung 1.4 thuộc mục II).

2.10. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phụ trách, thẩm định tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và các tiêu chí Sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo, tiêu chí Hạ tầng – Phát triển sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (nội dung 1.1, 1.2 thuộc mục II và các nội dung 1.4, 1.5 thuộc mục III).

2.11. Giám đốc Sở Y tế phụ trách, thẩm định tiêu chí số 15 về Y tế thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Giáo dục – Y tế – Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (các nội dung 2.5, 2.6 thuộc mục II và các nội dung 2.4, 2.5 thuộc mục III).

2.12. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phụ trách, thẩm định tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Môi trường thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

2.13. Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách, thẩm định tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí Hành chính công thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; tiêu chí An ninh trật tự - Hành chính công (nội dung 4.2 thuộc mục II), tiêu chí Hành chính công (mục III) thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

2.14. Giám đốc Công an tỉnh phụ trách, thẩm định tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và tiêu chí An ninh trật tự - Hành chính công (nội dung 4.1 thuộc mục II), tiêu chí An ninh trật tự (mục III) thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Các nhiệm vụ khác liên quan đến hoạt động của các thành viên Hội đồng thẩm định do Chủ tịch Hội đồng thẩm định phân công.

4. Chủ tịch Hội đồng thẩm định được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định được sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quan hệ công tác.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018-2020.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên nêu tại Điều 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- VPĐP NTM tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NN. x6

1965

**CHỦ TỊCH**



**Đông Văn Lâm**